

Số: 113/KL-TTSLĐTĐTBXH

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 7 năm 2024

## **KẾT LUẬN THANH TRA**

### **Việc chấp hành các quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp tại Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch**

Thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTSLĐTĐTBXH ngày 06/6/2024 của Chánh Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp tại Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch. Từ ngày 17/6/2024 đến ngày 15/7/2024, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 84/QĐ-TTSLĐTĐTBXH đã tiến hành thanh tra tại Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch.

Trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra số 04/BC-ĐTT ngày 26/7/2024 của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận kết luận thanh tra như sau:

#### **I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

**1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp:** Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch.  
Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Hoàng Thành; Chức vụ: Hiệu trưởng.  
Số tài khoản: 113641848888 mở tại Ngân hàng Công Thương, Phòng giao dịch Royal City – Chi nhánh Hà Nội.

#### **2. Địa chỉ**

2.1. Trụ sở chính: Số 90A Đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Điện thoại: 098.2626.111; Website: <https://trungcapcongngghedulich.edu.vn>

2.2. Phân hiệu/cơ sở đào tạo/địa điểm đào tạo: Không có.

**3. Loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp:** Tự thực.

**4. Quyết định thành lập/cho phép thành lập/đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

4.1. Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 23/8/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc cho phép thành lập Trường Trung cấp Việt Thuận.

4.2. Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc cho phép đổi tên Trường Trung cấp Việt Thuận thành Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch.

**5. Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị; Quy chế tổ chức, hoạt động; Hiệu trưởng**

**5.1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị:**

**5.1.1. Hội đồng quản trị giai đoạn từ năm 2016 đến ngày 07/8/2021:**

- Quyết định số 208/QĐ-SGDĐT ngày 06/4/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận Hội đồng quản trị, chủ tịch Hội đồng quản trị Trường Trung cấp Việt Thuận nhiệm kỳ 2016 – 2021;

- Quyết định số 263/QĐ-SLĐTBXH ngày 07/8/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận về việc thay thế Hội đồng quản trị, chủ tịch Hội đồng quản trị Trường Trung cấp Việt Thuận giai đoạn 2016 – 2021;

**5.1.2. Hội đồng quản trị giai đoạn từ ngày 08/8/2021 đến ngày 20/9/2023:**

- Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

**5.1.3. Hội đồng quản trị từ ngày 21/9/2023 – đến thời điểm thanh tra:**

- Quyết định số 415/QĐ-SLĐTBXH ngày 21/9/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận Hội đồng quản trị Trường Trung cấp Việt Thuận nhiệm kỳ 2023-2028. Theo đó công nhận Hội đồng quản trị gồm: Ông Nguyễn Duy Doanh - Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bà Nguyễn Tuyết Nga - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; Ông Lâm Hoàng Thành – Thư ký.

Hội đồng quản trị không tổ chức họp định kỳ theo quy định tại khoản 3, Điều 11 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**5.2. Quy chế tổ chức, hoạt động:**

**5.2.1. Từ ngày 01/3/2017 đến ngày 07/8/2021:**

- Đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-HĐQT-TCVT ngày 15/01/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Trường Trung cấp Việt Thuận về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Việt Thuận.

Từ ngày 15/02/2017 Hiệu trưởng Nhà trường chưa ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 02/QĐ-HĐQT-TCVT ngày 15/01/2017 đúng theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Nhà trường chưa thực hiện công khai Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Việt Thuận theo quy định tại Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**5.2.2. Từ ngày 08/8/2021 đến ngày 14/3/2023:**

- Nhà trường không ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Việt Thuận.

**5.2.3. Từ ngày 15/3/2023 đến ngày 29/01/2024:**

- Đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-TCVT ngày 16/3/2023 của Hội đồng quản trị về việc công khai và áp dụng quy chế tổ chức và hoạt động Trường Trung cấp Việt Thuận; Đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-TCVT ngày 15/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Việt Thuận theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 7 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Tại phần căn cứ của Quyết định số 03/QĐ-TCVT ngày 15/3/2023, Nhà trường căn cứ Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp là không đúng quy định, vì từ ngày 15/12/2021 Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH đã hết hiệu lực

và được thay thế bởi Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**5.2.4. Từ ngày 30/01/2024 đến thời điểm thanh tra:**

- Đã ban hành Nghị quyết số 08/NQ-TCCNDL ngày 31/01/2024 của Hội đồng quản trị về việc công khai và áp dụng quy chế tổ chức và hoạt động Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch; Đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-TCCNDL ngày 30/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Tại phần căn cứ của Quyết định số 01/QĐ-TCCNDL ngày 30/01/2024, Nhà trường căn cứ Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp là không đúng quy định, vì từ ngày 15/12/2021 Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**5.3. Hiệu trưởng:**

**5.3.1. Từ năm 2016 đến ngày 29/12/2020:**

- Quyết định số 262/QĐ-SGDĐT ngày 20/4/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận nhiệm kỳ 2016 – 2021 đối với ông Đỗ Trung Thu.

**5.3.2. Từ ngày 30/12/2020 đến ngày 23/02/2023:**

- Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận nhiệm kỳ 2021 – 2025 đối với ông Bùi Minh Cảnh.

- Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc miễn nhiệm Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận nhiệm kỳ 2021-2025 đối với ông Bùi Minh Cảnh.

**5.3.3. Từ ngày 24/02/2023 đến nay:**

- Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Lâm Hoàng Thành. Ông Lâm Hoàng Thành đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của Hiệu trưởng trường trung cấp theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Luật Giáo dục Nghề nghiệp.

Nhà trường không cung cấp được cho Đoàn thanh tra hồ sơ về trình độ chuyên môn và các văn bản, chứng chỉ của các Hiệu trưởng trong các giai đoạn từ 01/3/2017 đến 23/02/2023.

**6. Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp:** *Trình độ đào tạo/ngành nghề/quy mô đào tạo.*

Nhà trường đã được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp các giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 2723/GCNDKHĐ-SLĐTBXH ngày 25/12/2017.

- Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 19/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 05/01/2018.

- Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 2927/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 28/10/2020.

- Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 3471/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 30/12/2020.

- Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 1865/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 28/07/2022 (Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp: Số 2723/GDNĐK-SLĐTBXH ngày 25/12/2017, Số 19/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 05/01/2018, Số 3471/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH ngày 30/12/2020, Số 2927/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH ngày 28/10/2020).

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

### **1. Cơ sở vật chất**

Trường Trung cấp Việt Thuận được thành lập theo Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 23/8/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận quản lý. Đến ngày 01/3/2017 được giao về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận quản lý theo Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 22/5/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành thông báo số 163/TB-VPUB thông báo Kết luận của Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Văn Bình, tại cuộc họp nghe báo cáo đề xuất đối với dự án Trường Trung cấp Việt Thuận. Trong nội dung đồng chí Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Văn Bình kết luận và chỉ đạo tại mục 1 phần II đã yêu cầu Trường Trung cấp Việt Thuận thực hiện nội dung “*Trong thời gian Trường Trung cấp Việt Thuận chuẩn bị các điều kiện xây dựng cơ sở, vật chất; đồng ý chủ trương cho trường liên kết với các cơ sở giáo dục trên địa bàn để thực nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp theo đúng quy định*”...

Ngày 31/7/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Công văn số 2383/VPUB-KGVX về việc đôn đốc thực hiện phương án tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Việt Thuận. Trong đó tại mục 1, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến “*Giao Sở LĐTB&XH tiếp tục theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc việc thực hiện phương án tổ chức và hoạt động giáo dục, liên kết thuê địa điểm đào tạo của Trường Trung cấp Việt Thuận đã được các sở thẩm định tại cuộc họp ngày 20/6/2017 trong khi chờ trường xây dựng cơ sở mới*”...

Ngày 03/10/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Công văn số 4109/UBND-KGVX về việc Phương án tổ chức và hoạt động Trường Trung cấp Việt Thuận giai đoạn 2017-2022 trong đó tại nội dung thứ 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau: “*Đồng ý phương án tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Việt Thuận giai đoạn 2017 – 2022 theo đề nghị của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Báo cáo số 195/BC-SLĐTBXH ngày 11/9/2017; Công văn số 36/TTr-VT*

ngày 07/6/2017 và Công văn số 39/BC-TCVT ngày 13/7/2017 của Trường Trung cấp Việt Thuận”.

Ngày 13/10/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Công văn số 4275/UBND-NC về việc tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Trường Trung cấp Việt Thuận với diện tích dự kiến cấp cho Nhà trường khoảng 2,43ha để xây dựng theo đề án của Nhà trường.

Ngày 26/12/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Công văn số 5406/UBND-NC về việc tổ chức xem xét dự án Trường Trung cấp Việt Thuận. Trong văn bản có nêu rõ nội dung kiến nghị của Nhà trường về việc hơn 70% đất (diện tích 2,43ha) dành cho dự án, các hộ dân đã xây dựng dẫn tới không thể khảo sát, tiến hành đo đạc và lập dự toán bồi thường... Nhà trường có kiến nghị việc “*Giao vị trí khác để thực hiện dự án, với diện tích đất khoảng vài ngàn m<sup>2</sup>*”, trường đã ký hợp đồng với trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân tỉnh trong thời gian 5 năm (2017 – 2022) để thực hiện hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Ngày 14/5/2018, Trường Trung cấp Việt Thuận đã có Công văn số 23/TCVT-VP về việc báo cáo phương án triển khai hoạt động giáo dục nghề nghiệp của trường nếu không xây dựng cơ sở vật chất.

Ngày 31/10/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 4677/UBND-TCDNC về việc xử lý dự án xây dựng Trường Trung cấp Việt Thuận, trong đó Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau: “*Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương làm việc với Trường Trung cấp Việt Thuận thống nhất xem xét việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, chấm dứt hoạt động dự án; trường tiếp tục hợp tác với trung tâm đào tạo và hỗ trợ nông dân thuộc hội nông dân tỉnh để có trụ sở hoạt động (nếu không có thay đổi) hoặc đề xuất phương án xử lý khác; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý trước ngày 10/11/2018./.*”.

Đến ngày 07/5/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 1862/UBND-VXNV về việc dự án Trường Trung cấp Việt Thuận. Trong đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến “*đồng ý hủy chủ trương dự án Trường Trung cấp Việt Thuận theo đề nghị của sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Sở Kế hoạch và Đầu tư...; giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn Trường Trung cấp Việt Thuận tổ chức và hoạt động theo phương án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận tại Công văn số 4109/UBND-KGVX ngày 03/10/2017...;*

Ngày 24/02/2021, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành Công văn số 408/SLĐTBXH-LĐGDNN về việc đôn đốc Trường Trung cấp Việt Thuận khẩn trương đầu tư cơ sở vật chất.

Ngày 23/02/2023, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã có báo cáo số 50/BC-SLĐTBXH về tình hình cơ sở vật chất của Trường Trung cấp Việt Thuận trong đó có nội dung “*cho phép Trường Trung cấp Việt Thuận tiếp tục sử dụng cơ sở vật chất hiện nay của Hội nông dân tỉnh để hoạt động theo mô hình xã hội hóa đến năm 2023, đồng thời đề nghị Trường nhanh chóng phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện đúng quy định đẩy nhanh tiến độ dự án xây dựng Trường đến cuối năm 2023*”.

**\* Về việc thuê cơ sở vật chất của Nhà trường từ năm 2015 đến nay:** Tại địa chỉ 90A, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Tân Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận:

- Ngày 15/8/2015, Trường Trung cấp Việt Thuận và Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận ký kết Hợp đồng thuê phòng làm việc, phòng học số 27/HĐHT-TTĐN (hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01/9/2015 đến ngày 01/9/2020). Theo nội dung hợp đồng, Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận cho Trường Trung cấp Việt Thuận thuê phòng học và phòng làm việc, cụ thể như sau: Phòng làm việc gồm 03 phòng: phòng 01 diện tích 51,84 m<sup>2</sup>, phòng 02 diện tích 25,9 m<sup>2</sup>, phòng 03 diện tích 25,9 m<sup>2</sup>; Phòng học gồm 05 phòng: phòng 01 diện tích 69,84 m<sup>2</sup>, phòng 02 diện tích 139,86 m<sup>2</sup>, phòng 03 diện tích 51,84 m<sup>2</sup>, phòng 04 diện tích 104,76 m<sup>2</sup>, phòng 05 diện tích 104,76 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích thuê các phòng là 574,7 m<sup>2</sup>.

- Ngày 01/8/2019, Trường Trung cấp Việt Thuận và Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận ký kết Hợp đồng thuê cơ sở vật chất số 01-HĐ/TTHTND, (Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01/8/2019 đến ngày 31/12/2021). Theo nội dung hợp đồng, Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận cho Trường Trung cấp Việt Thuận thuê các phòng: 01 phòng tầng trệt với diện tích 51,84 m<sup>2</sup>, 03 phòng tầng 2 gồm: 01 phòng với diện tích 25,92 m<sup>2</sup>, 01 phòng với diện tích 69,84 m<sup>2</sup> và 01 phòng với diện tích 51,84 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích các phòng thuê theo Hợp đồng này là 207 m<sup>2</sup>.

- Ngày 29/4/2022, Trường Trung cấp Việt Thuận và Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận ký kết Hợp đồng thuê cơ sở vật chất số 03-HĐCT/TTHTND (Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01/5/2022 đến ngày 30/4/2024). Theo nội dung hợp đồng, Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận cho Trường Trung cấp Việt Thuận thuê các phòng gồm: 01 Phòng trưng bày sản phẩm với diện tích: 59,42 m<sup>2</sup> và 01 phòng học số 3 với diện tích 51,84 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích các phòng thuê theo Hợp đồng này là 111,26 m<sup>2</sup>.

- Ngày 02/5/2024, Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch và Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận ký kết Hợp đồng thuê cơ sở vật chất số 02-HĐCT/TTHTND (Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 02/5/2024 đến ngày 01/3/2027). Theo nội dung hợp đồng, Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận cho Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch thuê các phòng gồm: 01 Phòng trưng bày sản phẩm với diện tích: 59,42 m<sup>2</sup> và 01 phòng học số 3 với diện tích 51,84 m<sup>2</sup>. Tổng diện tích các phòng thuê theo Hợp đồng này là 111,26 m<sup>2</sup>.

- Ngày 25/6/2024, Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch và Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận ký kết thêm Hợp đồng cho thuê cơ sở vật chất số 03-HĐCT/2024/TTHTND (Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 25/6/2024 đến ngày 24/6/2024). Theo nội dung hợp đồng, Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận cho Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch thuê các phòng gồm: Phòng học số 01 diện tích 139,86 m<sup>2</sup>, phòng học số 04 diện tích 104,76 m<sup>2</sup>, phòng học số 5 diện tích 104,76 m<sup>2</sup>, tổng diện tích thuê thêm theo hợp đồng này là 349,38 m<sup>2</sup>.

Từ ngày 25/6/2024 tổng diện tích cơ sở vật chất mà Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch thuê của Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận tại địa chỉ 90A, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là:  $111,26 \text{ m}^2 + 349,38 \text{ m}^2 = 460,64 \text{ m}^2$ .

- Ngày 01/3/2024, Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch ký kết hợp đồng thuê đất số 16/HĐ-TCCNDL với bà Đỗ Thị Thanh Vân, theo đó Nhà trường là bên thuê và bà Vân là bên cho thuê đất với diện tích 15.165 m<sup>2</sup>, Thửa đất số 42, tờ bản đồ

số 19 tại thôn Khánh Hội, xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Thời hạn thuê là 10 năm.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A0987402 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải cấp mà Nhà trường cung cấp cho Đoàn thanh tra kèm theo Hợp đồng thuê đất số 16/HĐ-TCCNDL cho thấy thửa đất số 42, tờ bản đồ số 19 không có tài sản gắn liền với đất, mục đích sử dụng đất là đất trồng cây hằng năm.

Theo quy định về hồ sơ thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp tại điểm d, khoản 1, Điều 6 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ và khoản 4, Điều 1 Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ) như sau:

*“Điều 6. Hồ sơ thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp*

*d) Bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất để xây dựng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kèm theo bản sao biên lai (nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất) hoặc minh chứng đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.*

*Bản sao hợp đồng thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất còn thời hạn ít nhất là 05 năm kể từ ngày gửi hồ sơ đối với trường hợp thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất và giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu của bên cho thuê.”*

Hợp đồng thuê đất số 16/HĐ-TCCNDL không phải là hợp đồng thuê cơ sở vật chất gắn liền với đất, đồng thời Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A0987402 thể hiện thửa đất số 42, tờ bản đồ số 19 không có tài sản gắn liền với đất, mục đích sử dụng đất là đất trồng cây hằng năm. Do đó căn cứ theo quy định trên, Hợp đồng thuê đất số 16/HĐ-TCCNDL giữa Nhà trường và bà Vân không thuộc thành phần hồ sơ thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Ngoài ra, Nhà trường có cung cấp cho Đoàn thanh tra 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Duy Doanh tại thửa đất số 51, tờ bản đồ 28, diện tích 163,41 m<sup>2</sup> tại địa chỉ Khu đô thị mới Đông Bắc, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận và 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông Nguyễn Duy Doanh tại thửa đất số 50, tờ bản đồ 28, diện tích 147,14 m<sup>2</sup> tại địa chỉ Khu đô thị mới Đông Bắc, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Đây là tài sản thuộc người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của ông Nguyễn Duy Doanh, là tài sản riêng của cá nhân ông Doanh, không phải là tài sản của Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch.

Theo quy định pháp luật về điều kiện thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với diện tích đất để xây dựng cơ sở vật chất tại khoản 3, Điều 3 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ và khoản 3, Điều 1 Nghị định 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ) như sau:

*“3. Có địa điểm xây dựng cơ sở vật chất bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp là 1.000 m<sup>2</sup>; trường trung cấp là 10.000*

*m<sup>2</sup> đối với khu vực đô thị hoặc 20.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực ngoài đô thị; trường cao đẳng là 20.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực đô thị hoặc 40.000 m<sup>2</sup> đối với khu vực ngoài đô thị.*

*Trường hợp địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của trường trung cấp, trường cao đẳng vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực đô thị vừa có diện tích đất sử dụng tại khu vực ngoài đô thị thì thực hiện quy đổi diện tích đất theo tỷ lệ tương ứng giữa đất khu vực đô thị với đất khu vực ngoài đô thị là 1:2. ”.*

Tuy nhiên tại thời điểm thanh tra (tháng 6/2024), ghi nhận thực tế từ khi thành lập đến nay Nhà trường chưa thực hiện việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để thực hiện hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Nhà trường chỉ thuê cơ sở vật chất của Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận sau đó tiến hành việc đào tạo, không xây dựng cơ sở vật chất. Do đó, Nhà trường đã có hành vi “không bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp” theo quy định của pháp luật.

## **2. Trang thiết bị đào tạo**

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh xác suất thiết bị đào tạo của 02 ngành nghề (Quản trị kinh doanh và chăm sóc sắc đẹp) trình độ trung cấp. Căn cứ theo phụ lục số 98a (Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BLĐTBXH ngày 08/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) quy định về danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu ngành, nghề chăm sóc sắc đẹp, trình độ đào tạo trung cấp thì nội dung danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu của ngành, nghề Chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp bao gồm: Danh sách các phòng chức năng; Mô tả các phòng chức năng; Danh mục thiết bị đào tạo theo từng phòng chức năng. Trong đó danh sách các phòng chức năng bao gồm: Phòng thực hành máy vi tính; Phòng học ngoại ngữ; Phòng kỹ thuật cơ sở; Phòng thực hành chăm sóc da; Phòng thực hành móng; Phòng thực hành trang điểm. Đối chiếu số phòng mà Nhà trường đào tạo ngành chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp không đảm bảo các phòng chức năng theo quy định tại phụ lục số 98a, do đó Nhà trường đã có hành vi không bố trí đủ số lượng phòng học lý thuyết, phòng thí nghiệm, phòng, xưởng thực hành, thực tập, cơ sở sản xuất thử nghiệm để tổ chức đào tạo đối với từng ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp.

Đối chiếu với danh mục thiết bị đào tạo ngành chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp của Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch, Nhà trường chưa đảm bảo đầy đủ thiết bị đào tạo tối thiểu quy định tại phụ lục số 98a trên.

## **3. Đội ngũ nhà giáo**

### **3.1. Cán bộ quản lý**

#### **3.1.1. Từ năm 2017 đến hết năm 2021**

Tại thời điểm thanh tra Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch không cung cấp được hồ sơ từ giai đoạn năm 2017- 2021.

#### **3.1.2. Năm 2022**

- Tổng số cán bộ quản lý: 04 người (01 người trình độ Tiến sỹ, 02 người trình độ Thạc sỹ, 01 người trình độ Đại học). Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 04 người (Ông Bùi Minh Cảnh: Hiệu trưởng; ông Nguyễn Kiên Trung: Phó Hiệu trưởng- Trưởng khoa kỹ thuật - Du lịch; ông Trần Hải Trung:



Phó Hiệu trưởng - Trưởng phòng công nghệ và kỹ thuật; ông Bùi Quang Tâm: Trưởng phòng Tổ chức hành chính).

+ Lãnh đạo các phòng, khoa: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

3.1.3. Từ năm 2023 đến thời điểm thanh tra:

- Tổng số cán bộ quản lý: 12 người. Trong đó: 01 người trình độ Tiến sỹ, 02 người trình độ Thạc sỹ, 05 người trình độ Đại học. 03 người trình độ Cao đẳng, 01 người trình độ trung cấp. Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 05 người (ông Lâm Hoàng Thành: Hiệu trưởng; ông Nguyễn Kiên Trung: Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo - Trưởng khoa Quản trị và Kế toán; ông Bùi Quang Tâm: Phó Hiệu trưởng phụ trách nội chính; ông Trần Hải Trung: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn - Trưởng khoa Công nghệ và kỹ thuật, bà Trịnh Thị Ly: Phó Hiệu trưởng phụ trách hợp tác liên kết đào tạo - Trưởng phòng đào tạo).

+ Lãnh đạo các phòng, khoa: 07 người, bao gồm: Bà Phùng Lê Khánh Ngân: Trưởng phòng tài chính kế toán; bà Mai Thị Thanh Hoa: Trưởng phòng khảo thí và đảm bảo chất lượng; bà Nguyễn Hoài Thương: Trưởng phòng quản lý học sinh; bà Nguyễn Ngọc Trúc: Trưởng phòng Tổ chức hành chính; bà Phạm Thị Kim Nguyên: Trưởng khoa khoa học cơ bản; ông Lê Văn Đức: Trưởng khoa du lịch và nấu ăn; bà Lê Ngọc Huyền Trâm: Trưởng khoa chăm sóc sắc đẹp.

\* Qua kiểm tra hồ sơ, kết quả như sau:

- Nhà trường không cung cấp được hồ sơ chứng minh số năm công tác giảng dạy hoặc tham gia công tác quản lý giáo dục theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 20, Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội của các ông, bà: ông Nguyễn Kiên Trung là Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo - Trưởng khoa Quản trị và Kế toán; ông Bùi Quang Tâm là Phó Hiệu trưởng phụ trách nội chính; ông Trần Hải Trung là Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn - Trưởng khoa Công nghệ và kỹ thuật, bà Trịnh Thị Ly là Phó Hiệu trưởng phụ trách hợp tác liên kết đào tạo - Trưởng phòng đào tạo.

- Bà Mai Thị Thanh Hoa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm ngữ văn được bổ nhiệm làm trưởng phòng khảo thí và đảm bảo chất lượng là không đúng theo điểm b, Khoản 3, Điều 24, Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Bà Nguyễn Ngọc Trúc có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề được bổ nhiệm làm Trưởng phòng Tổ chức hành chính là không đúng theo điểm b, Khoản 3, Điều 24, Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Bà Phạm Thị Kim Nguyên: Trưởng khoa khoa học cơ bản; ông Lê Văn Đức: Trưởng khoa du lịch và nấu ăn; bà Lê Ngọc Huyền Trâm: Trưởng khoa chăm sóc sắc đẹp không chứng minh được số năm công tác giảng dạy hoặc tham gia công tác quản lý giáo dục theo quy định tại điểm b, Khoản 4, Điều 22, Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

### **3.2. Đội ngũ nhà giáo**

3.2.1. Từ năm 2017 đến hết năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

3.2.2. Năm 2022:

Tổng số nhà giáo: 13 người, trong đó:

+ Nhà giáo cơ hữu: 0 người.

+ Nhà giáo thỉnh giảng: 13 người.

Năm 2022, Nhà trường không có nhà giáo cơ hữu là không đảm bảo theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ).

- Về tiêu chuẩn nghiệp vụ, chuyên môn của nhà giáo:

+ Về trình độ chuyên môn, kỹ thuật: có 13/13 giáo viên giảng dạy lý thuyết, thực hành đủ bằng cấp phù hợp với ngành nghề giảng dạy theo quy định.

+ Về năng lực nghiệp vụ sư phạm dạy nghề: 13/13 giáo viên đảm bảo điều kiện về nghiệp vụ sư phạm.

+ Trình độ ngoại ngữ: 13/13 giáo viên đạt tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ.

+ Trình độ tin học: 13/13 giáo viên đạt tiêu chuẩn về trình độ tin học.

3.2.3. Năm 2023:

- Tổng số nhà giáo: 39 người, trong đó:

+ Nhà giáo cơ hữu: 02 người (02 cán bộ kiêm giảng dạy);

+ Nhà giáo thỉnh giảng: 37 người.

Năm 2023, Nhà trường không cung cấp được hồ sơ thể hiện số lượng giờ giảng dạy của giáo viên cơ hữu từng chương trình đào tạo của mỗi ngành nghề đào tạo do đó Đoàn thanh tra không có cơ sở để xác định việc “số lượng giáo viên, giảng viên cơ hữu đảm bảo đảm nhận tối thiểu là 60% chương trình của mỗi ngành nghề đào tạo” theo quy định tại theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP).

- Tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo:

+ Về trình độ chuyên môn, kỹ thuật: có 39/39 giáo viên giảng dạy lý thuyết, thực hành đủ bằng cấp phù hợp với ngành nghề giảng dạy theo quy định.

+ Về năng lực nghiệp vụ sư phạm dạy nghề: 39/39 giáo viên đảm bảo điều kiện về nghiệp vụ sư phạm.

+ Trình độ ngoại ngữ: 39/39 giáo viên đạt tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ.

+ Trình độ tin học: 39/39 giáo viên đạt tiêu chuẩn về trình độ tin học.

- Hiệu trưởng đã ban hành quy định chế độ làm việc đối với nhà giáo, trong đó có quy định về định mức giờ giảng của nhà giáo (Quyết định số 25/QĐ-TCVT ngày 06/3/2023).

3.2.4. Năm 2024

Tổng số nhà giáo: 49 người, trong đó:

+ Nhà giáo cơ hữu: 08 người (03 cán bộ kiêm giảng dạy);

+ Nhà giáo thỉnh giảng: 41 người.

Năm 2024, Nhà trường không cung cấp được hồ sơ thể hiện số lượng giờ giảng dạy của giáo viên cơ hữu từng chương trình đào tạo của mỗi ngành nghề đào tạo do đó Đoàn thanh tra không có cơ sở để xác định việc “số lượng giáo viên, giảng viên cơ hữu đảm bảo đảm nhận tối thiểu là 60% chương trình của mỗi ngành nghề đào tạo” theo quy định tại theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung bởi

điểm b, Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ).

- Tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo
- + Về trình độ chuyên môn, kỹ thuật: có 49/49 giáo viên giảng dạy lý thuyết, thực hành đủ bằng cấp phù hợp với ngành nghề giảng dạy theo quy định.
- + Về năng lực nghiệp vụ sư phạm dạy nghề: 49/49 giáo viên đảm bảo điều kiện về nghiệp vụ sư phạm.
- + Trình độ ngoại ngữ: 49/49 giáo viên đạt tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ.
- + Trình độ tin học: 49/49 giáo viên đạt tiêu chuẩn về trình độ tin học.
- + Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên:  $259/49 = 5,28$  là đảm bảo theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP).

- Hiệu trưởng đã ban hành quy định chế độ làm việc đối với nhà giáo, trong đó có quy định về định mức giờ giảng của nhà giáo (Quyết định số 05/QĐ-TCCNDL ngày 11/3/2024). Tuy nhiên, tại Khoản 2, Điều 4 Quyết định số 05/QĐ-TCCNDL có thể hiện về thời gian giảng dạy trong một năm của nhà giáo là 32 tuần là chưa đúng theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 4 tại Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội như sau: “*Thực hiện công tác giảng dạy và giáo dục học viên, học sinh, sinh viên: 32 tuần đối với nhà giáo dạy trình độ cao đẳng; 36 tuần đối với nhà giáo dạy trình độ trung cấp*”.

- Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn để nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động của nhà giáo.

#### **4. Về chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo**

##### **4.1. Chương trình đào tạo**

a) Chương trình đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp

Theo Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp Số 1865/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 28/07/2022 do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận cấp cho Nhà trường là 18 ngành nghề đào tạo, trong đó 05 ngành nghề trình độ trung cấp và 13 ngành nghề trình độ sơ cấp.

- Nhà trường đã xây dựng, thẩm định, ban hành: 10 chương trình đào tạo, trong đó:

+ Trình độ trung cấp: 05 chương trình, gồm các ngành, nghề: Chăm sóc sắc đẹp, quản trị kinh doanh, kỹ thuật chế biến món ăn, kế toán doanh nghiệp, quản trị mạng máy tính. Qua kiểm tra nội dung 05 chương trình đào tạo nghề trình độ Trung cấp, kết quả: Cấu trúc chương trình đào tạo đúng quy định. Đã tổ chức xây dựng chương trình đào tạo. Đã cập nhật kiến thức tối thiểu, yêu cầu năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ Trung cấp.

+ Trình độ sơ cấp: 05 chương trình, gồm các ngành, nghề: nghề nghiệp vụ bếp, nghề nghiệp vụ bàn, nghề kỹ thuật trang điểm cắt tóc, nghề kỹ thuật xây dựng (nề), nghề nghiệp vụ pha chế. Qua đối chiếu cấu trúc chương trình đào tạo đúng quy định;

đã cập nhật kiến thức tối thiểu, yêu cầu năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ sơ cấp của 5 nghề; Đã tổ chức xây dựng chương trình đào tạo.

Nhà trường không cung cấp được chương trình đào tạo của 08/13 ngành nghề trình độ sơ cấp cho Đoàn thanh tra, gồm: Nghiệp vụ Lễ tân; Tiếng Anh; Công nghệ thông tin; Chăm sóc da; Xoa bóp bấm huyệt và vật lý trị liệu; Phun, xăm, thêu da không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm; Vẽ móng nghệ thuật; Hàn công nghệ cao.

b) Chương trình đào tạo trình độ dưới 03 tháng:

Nhà trường đã ban hành 03 chương trình đào tạo dưới 03 tháng gồm các ngành, nghề: Nghiệp vụ pha chế; Nghiệp vụ bếp; Nghiệp vụ bàn.

- Nhà trường không sử dụng chương trình đào tạo do cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác ban hành.

c) Chương trình đào tạo liên thông: Không.

#### **4.2. Về giáo trình đào tạo**

- Số giáo trình đào tạo đã xây dựng, ban hành: Không.

- Số giáo trình đào tạo lựa chọn sử dụng do cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác ban hành:

+ Từ năm 2017 đến hết năm 2018: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

+ Từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra: Quyết định số 139/QĐ-TCVT, ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và lựa chọn giáo trình đào tạo 05 ngành/ngành hệ trung cấp chính quy.

### **5. Công tác tuyển sinh**

5.1. Từ tháng 3/2017 đến năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

5.2. Từ năm 2022 đến năm 2023:

- Đã ban hành quy chế tuyển sinh kèm theo Quyết định số 46A/2022/QĐ-TCVT ngày 29/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ Trung cấp; Quyết định số 12A/2023/QĐ-TCVT ngày 28/2/2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ Trung cấp.

- Đã thành lập Hội đồng tuyển sinh theo các quyết định: Quyết định số 50A/QĐ – TCVT ngày 3/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc thành lập hội đồng tuyển sinh; Quyết định số 17A/QĐ – TCVT ngày 02/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc thành lập hội đồng tuyển sinh.

- Đã ban hành thông báo tuyển sinh: Thông báo tuyển sinh số 77/TBTS-TCVT ngày 29/9/2022; Thông báo tuyển sinh số 46/TBTS-TCVT ngày 01/3/2022 (có tuyển sinh ngành điện công nghiệp); Thông báo tuyển sinh số 38/TBTS-TCVT ngày 08/02/2023; Thông báo tuyển sinh số 45/TBTS – TCVT ngày 01/3/2023 (có tuyển sinh ngành điện công nghiệp); Thông báo tuyển sinh số 69/TBTS-TCVT ngày 31/3/2023 (có tuyển sinh ngành điện công nghiệp).

Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch tuyển sinh theo quy định tại khoản 2, Điều 14, Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động –

Thương binh và Xã hội. Nhà trường đã tổ chức tuyển sinh các ngành đào tạo khi chưa đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với ngành đào tạo, cụ thể: Tại thông báo tuyển sinh số 46/TBTS-TCVT ngày 01/3/2022: Tuyển sinh ngành điện công nghiệp; Tại Thông báo tuyển sinh số 45/TBTS – TCVT ngày 01/3/2023: Tuyển sinh ngành điện công nghiệp; Tại Thông báo tuyển sinh số 69/TBTS-TCVT ngày 31/3/2023: Tuyển sinh các ngành: Y học cổ truyền, Dược, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Văn thư hành chính, Pháp luật, Thư viện – Thiết bị trường học, Công nghệ ô tô.

- Đã thực hiện báo cáo công tác tuyển sinh và phương hướng tuyển sinh năm mới (Báo cáo số 80/TCVT-VP ngày 28/11/2022 báo cáo kết quả công tác đào tạo năm 2022, phương hướng năm 2023; Báo cáo số 83/TCVT-VP, ngày 10/11/2023 về việc báo cáo kết quả công tác đào tạo năm 2023, phương hướng năm 2024).

5.3. Năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm thanh tra):

- Đã xây dựng quy chế tuyển sinh kèm theo các quyết định: Quyết định số 06B/2024/QĐ-TCCNDL ngày 31/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ Trung cấp; Quyết định số 05/KHTSN-TCCNDL ngày 21/3/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc ban hành quy chế tuyển sinh, đào tạo nghề cho người lao động năm 2024 (tuyển sinh trình độ Sơ cấp, đào tạo thường xuyên).

- Đã thành lập Hội đồng tuyển sinh: Quyết định số 06C/QĐ – TCCNDL ngày 22/2/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc thành lập hội đồng tuyển sinh.

- Đã ban hành thông báo tuyển sinh: Thông báo số 6A/TB-TCCNDL, ngày 19 tháng 2 năm 2024 “thông báo tuyển sinh năm học 2024” tại Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch.

- Hồ sơ và thủ tục đăng ký dự tuyển: Đối với trình độ trung cấp gồm có: Đơn đăng ký học viên; Bản sao học bạ, bằng tốt nghiệp (chứng nhận tốt nghiệp) có công chứng; Bản sao công chứng giấy khai sinh (Nếu có); Bản sao công chứng căn cước công dân; Hình 3x4. Đối với trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên gồm có: Đơn đăng ký học viên; Căn cước công dân; Hình 3x4. Hình thức tuyển sinh. Trực tiếp, thông qua truyền thông, các cơ sở Trường học,...

- Kết quả tuyển sinh:

+ Giai đoạn từ 2017 đến 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

+ Năm 2022: Trình độ trung cấp: 04 lớp tổng số 100 học viên, trong đó: 02 Lớp chăm sóc sắc đẹp: 57 học sinh và 02 Lớp Quản trị kinh doanh: 43 học sinh. Trình độ sơ cấp: 08 lớp tổng số 255 học viên, trong đó: 02 lớp Nghiệp vụ bàn: 70 học viên; 01 lớp Kỹ thuật xây dựng: 35 học viên; 02 lớp Sửa chữa và lắp ráp máy tính: 45 học viên; 03 lớp Nghiệp vụ bếp: 105 học viên.

+ Năm 2023: Trình độ trung cấp 06 lớp tổng số 159 học viên, trong đó: 04 Lớp chăm sóc sắc đẹp: 106 học sinh và 02 Lớp Quản trị kinh doanh: 53 học sinh. Trình độ sơ cấp 40 lớp tổng số 1.164 học viên, trong đó: 02 lớp Nghiệp vụ bàn: 65 học viên; 24 lớp Nghiệp vụ bếp: 668 học viên; 02 lớp kỹ thuật xây dựng: 70 học viên; 08 lớp nghiệp vụ pha chế: 241 học viên; 04 lớp kỹ thuật trang điểm, cắt tóc: 120 học viên.

+ Từ 01/01/2024 đến thời điểm thanh tra: Chưa tổ chức tuyển sinh.

- Báo cáo công tác tuyển sinh và phương hướng tuyển sinh năm mới: Tại thời điểm thanh tra, chưa đến kỳ thực hiện báo cáo.

## **6. Công tác đào tạo**

### **6.1. Xây dựng quy chế đào tạo và thông báo công khai các nội dung về đào tạo**

- Ban hành quy chế đào tạo.

\* Từ năm 2017 đến hết năm 2022: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

\* Từ năm 2023 đến thời điểm thanh tra:

- Năm 2023: Đã ban hành Quyết định số 44/ QĐ-TCVT ngày 14/4/2023 về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ Trung cấp theo phương thức tích lũy modul hoặc tín chỉ của Trường Trung cấp Việt Thuận; quyết định số 62A/QĐ-TCVT ngày 8/3/2023 quyết định về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ Sơ cấp, đào tạo thường xuyên. Kiểm tra quy chế đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-TCVT ngày 14/4/2023, kết quả: Nội dung quy chế đào tạo có chương trình đào tạo và thời gian đào tạo, địa điểm đào tạo, kế hoạch đào tạo, đăng ký nhập học, chuyển ngành đào tạo, học cùng lúc 2 chương trình đào tạo, tạm dừng chương trình và bảo lưu kết quả học tập, công nhận và miễn trừ nội dung học tập, chuyển trường, các nội dung kiểm tra và kết thúc môn học, điều kiện dự thi và kết thúc học phần, học lại thi lại, ra đề thi và chấm thi, tính điểm học phần điểm trung bình chung học kỳ, năm học, khóa học và điểm trung bình chung tích lũy, xử lý vi phạm về kiểm tra thi, bằng tốt nghiệp bằng điểm, giấy chứng nhận kết quả học tập; quản lý hồ sơ sổ sách đào tạo.

Kiểm tra quy chế đào tạo kèm theo Quyết định số 62A/QĐ-TCVT ngày 8/3/2023: Nội dung có chương trình đào tạo và thời gian đào tạo, địa điểm đào tạo, thực hiện và quản lý chương trình đào tạo, nghỉ học tạm thời, Buộc thôi học, tự thôi học, thay đổi cơ sở đào tạo sơ cấp, đánh giá công nhận kết quả học tập, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ, kiểm tra kết thúc modul, tín chỉ, hội đồng xét công nhận tốt nghiệp, công nhận tốt nghiệp, sổ sách biểu mẫu quản lý đào tạo..

Các nội dung công khai trước khi bắt đầu khoá học từ năm 2023 đến thời điểm kiểm tra: Trường công khai chương trình đào tạo; Quy chế tổ chức đào tạo trình độ Trung cấp, Sơ cấp; Quyết định thành lập các lớp đào tạo trung cấp, sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng; tiến độ đào tạo; kế hoạch đào tạo từng học kỳ, kế hoạch giáo viên, thời khoá biểu.

### **6.2. Kết quả đào tạo**

- Từ năm 2017 đến hết năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

- Năm 2022: Tổ chức đào tạo: 355 người, cụ thể:

+ Trình độ Trung cấp: 02 ngành/100 người, cụ thể: Ngành chăm sóc sắc đẹp: 57 người và Ngành quản trị kinh doanh: 43 người. Đối chiếu với quy mô tại Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung số 1865/GCNDKBS-SLĐTBXH ngày 28/7/2022 thì ngành chăm sóc sắc đẹp tuyển sinh vượt so với quy mô cấp 07 người, chiếm tỷ lệ 14%.

+ Trình độ sơ cấp: 04 ngành/255 người, cụ thể: Ngành Nghiệp vụ bàn: 70 người; ngành kỹ thuật xây dựng: 35 người; ngành sửa chữa lắp ráp máy vi tính: 45

người; ngành nghiệp vụ bếp: 105 người. Qua đối chiếu với quy mô được cấp tại Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 1865/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 28/7/2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thì các nghề không vượt quy mô gồm: Nghề Nghiệp vụ bàn (70/100), Nghề kỹ thuật xây dựng (35/50); nghề nghiệp vụ bếp (105/100 vì cơ sở giáo dục nghề nghiệp được linh hoạt không quá 10% tại điểm d, khoản 4, Điều 24 văn bản hợp nhất số 2021/VBHN-BLĐTBXH ngày 16/6/2022 Văn bản hợp nhất Bộ lao động – Thương binh và Xã hội nghị định quy định đầu tư hoạt động giáo dục nghề nghiệp).

Riêng nghề sửa chữa lắp ráp máy vi tính: 45 người (45/50), không có tên trong danh mục nghề do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp. Tuy nhiên do cùng nhóm ngành nghề với ngành trung cấp Quản trị mạng máy tính nên cơ sở được đào tạo trình độ sơ cấp nghề sửa chữa lắp ráp máy vi tính theo quy định điểm d, khoản 4, Điều 24 văn bản hợp nhất số 2021/VBHN-BLĐTBXH ngày 16/6/2022 của Bộ lao động – Thương binh và Xã hội.

- Năm 2023 tổ chức tuyển sinh đào tạo 1.323 người, trong đó:

+ Trình độ Trung cấp: 02 ngành/159 người, cụ thể: Ngành chăm sóc sắc đẹp: 106 người; Ngành quản trị kinh doanh: 53 người. Qua đối chiếu với quy mô được cấp tại Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 1865/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 28/7/2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: Ngành quản trị kinh doanh: 53 người (53/50) không vượt quy mô. Ngành chăm sóc sắc đẹp 106 người vượt quy mô 56 người, chiếm tỷ lệ 112% so với quy mô được cấp.

+ Trình độ sơ cấp: Tổ chức đào tạo 1.164 người, cụ thể: Nghề Nghiệp vụ bàn: 65 người; Nghề kỹ thuật xây dựng: 70 người; Nghề nghiệp vụ bếp: 668 người; Nghề nghiệp vụ pha chế: 241 người; Nghề trang điểm cắt tóc: 120 người.

Qua đối chiếu với quy mô được cấp tại Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 1865/GCNĐKBS-SLĐTBXH ngày 28/7/2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các ngành vượt quy mô gồm: Nghề trang điểm nghệ thuật (kỹ thuật trang điểm, cắt tóc) vượt quy mô 70 người, chiếm tỷ lệ 140% so với quy mô được cấp. Nghề nghiệp vụ bếp 668 người vượt quy mô 568 người, chiếm tỷ lệ 568% so với quy mô được cấp. Nghề nghiệp vụ pha chế: 241 người vượt quy mô 141 người, chiếm tỷ lệ 141% so với quy mô được cấp.

Như vậy trong năm 2023, Nhà trường đã tuyển sinh vượt quy mô được cấp các ngành nghề sau: Ngành chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp 106 người vượt quy mô 56 người, chiếm tỷ lệ 112% so với quy mô được cấp; nghề trang điểm nghệ thuật (kỹ thuật trang điểm, cắt tóc) trình độ sơ cấp vượt quy mô 70 người, chiếm tỷ lệ 140% so với quy mô được cấp. Nghề nghiệp vụ bếp trình độ sơ cấp 668 người vượt quy mô 568 người, chiếm tỷ lệ 568% so với quy mô được cấp. Nghề nghiệp vụ pha chế trình độ sơ cấp 241 người vượt quy mô 141 người, chiếm tỷ lệ 141% so với quy mô được cấp. Do đó Nhà trường đã có hành vi không đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp khi tuyển sinh vượt quá tổng quy mô tuyển sinh/năm của các ngành, nghề trong cùng nhóm ngành, nghề mã cấp III hoặc giữa các nghề trình độ sơ cấp có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp hoặc giữa các nghề trình độ sơ cấp trong cùng nhóm nghề đào tạo trình độ sơ cấp tại từng địa điểm

đào tạo được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

**6.3. Việc liên kết đào tạo và tổ chức đào tạo liên thông (nếu có):** Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn Thanh tra.

**6.4. Việc kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp cho người học**

6.4.1. Việc triển khai thực hiện:

\* Từ năm 2017 đến năm 2020: Đã ban hành các Quyết định như sau: Quyết định số 40/QĐ-TCVT ngày 24/07/2017 về việc thành lập hội đồng thi tốt nghiệp. Quyết định 43/QĐ-TCVT ngày 24/07/2017 về việc thành lập ban đề thi. Quyết định 44/QĐ-TCVT ngày 24/07/2017 về việc thành lập ban coi thi. Quyết định 45/QĐ-TCVT ngày 24/07/2017 về việc thành lập ban chấm thi. Quyết định số 43/QĐ-TCVT ngày 16/07/2018 về việc thành lập hội đồng thi tốt nghiệp. Quyết định 45/QĐ-TCVT ngày 17/07/2018 về việc thành lập ban đề thi. Quyết định 46/QĐ-TCVT ngày 17/07/2018 về việc thành lập ban coi thi. Quyết định 48/QĐ-TCVT ngày 17/07/2018 về việc thành lập ban chấm thi. Quyết định số 51/QĐ-TCVT ngày 24/06/2019 về việc thành lập hội đồng thi tốt nghiệp. Quyết định 54/QĐ-TCVT ngày 24/06/2019 về việc thành lập ban đề thi. Quyết định 55/QĐ-TCVT ngày 24/06/2019 về việc thành lập ban coi thi. Quyết định 56/QĐ-TCVT ngày 24/06/2019 về việc thành lập ban chấm thi. Quyết định số 37/QĐ-TCVT ngày 15/06/2020 về việc thành lập hội đồng thi tốt nghiệp. Quyết định 40/QĐ-TCVT ngày 16/06/2020 về việc thành lập ban đề thi. Quyết định 41/QĐ-TCVT ngày 16/06/2020 về việc thành lập ban coi thi. Quyết định 42/QĐ-TCVT ngày 16/06/2020 về việc thành lập ban chấm thi.

\* Năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

\* Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra: Nhà trường đã ban hành các Quyết định sau: Quyết định số 05/QĐ-TCVT ngày 19/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc thành lập Hội đồng thi, kiểm tra, kết thúc môn học, thi tốt nghiệp và Công nhận tốt nghiệp hệ trung cấp, sơ cấp; Quyết định số 98/QĐ-TCVT ngày 20/04/2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc thành lập Hội đồng thi, kiểm tra, kết thúc môn học, thi tốt nghiệp và Công nhận tốt nghiệp hệ trung cấp, sơ cấp; Quyết định số 07/QĐ-TCCNDL ngày 26/02/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc thành lập Hội đồng thi, kiểm tra, kết thúc môn học, thi tốt nghiệp và Công nhận tốt nghiệp hệ trung cấp, sơ cấp;

6.4.2. Kết quả kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp cho người học

- Từ năm 2017 đến năm 2021: Không có số liệu báo cáo đoàn thanh tra do không được bàn giao.

- Năm 2022: Xét tốt nghiệp cho 255 người. Tổng số người tốt nghiệp 225 người (trình độ sơ cấp).

- Năm 2023: Xét tốt nghiệp cho 1.164 người. Tổng số người tốt nghiệp 1.164 người (trình độ sơ cấp).

**7. Công tác giáo vụ**

7.1. Việc quản lý, sử dụng sổ, ghi chép biểu mẫu quản lý đào tạo

- Từ năm 2017 đến hết năm 2022: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

- Từ năm 2023 đến thời điểm thanh tra:



+ Sổ, biểu mẫu quản lý đào tạo trình độ trung cấp: Đã ban hành quyết định số 62/2023/QĐ-TCVT ngày 08/3/2023 của Trường Trung cấp Việt Thuận về việc ban hành quy định về biểu mẫu và sử dụng biểu mẫu, hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp chính quy đúng theo quy định tại thông tư số 23/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

+ Sổ, biểu mẫu quản lý đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên: Đã ban hành quyết định số 62A/QĐ-TCVT ngày 08/3/2023 của Trường Trung cấp Việt Thuận về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên đúng theo quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH sửa đổi, bổ sung một số điều thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp và Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên.

#### 7.2. Việc ghi chép sổ, biểu mẫu quản lý đào tạo

- Từ năm 2017 đến năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

- Từ năm 2022 - 2024:

+ Ghi chép sổ, biểu mẫu quản lý đào tạo trình độ trung cấp: Kiểm tra sổ tay giáo viên lớp chăm sóc sắc đẹp (22CSSĐK801) khóa 2022 - 2024 về môn học: thiết kế tạo mẫu cơ bản; tạo mẫu tóc cơ bản; Ngoại ngữ; khoa học về da. Lớp Quản trị kinh doanh (22CSSĐK801) khóa 2022 - 2024 về môn học: soạn thảo văn bản; tin học; tài chính doanh nghiệp; quản trị doanh nghiệp, kết quả: đã ghi chép đầy đủ các nội dung.

+ Ghi chép sổ, biểu mẫu quản lý đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên: Kiểm tra sổ lên lớp của lớp kỹ thuật trang điểm, cắt tóc; lớp nghiệp vụ bếp, kết quả: đã ghi chép đầy đủ các nội dung.

#### 8. Công tác quản lý và cấp văn bằng, chứng chỉ

- Từ năm 2017 đến hết năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

- Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra:

+ Việc in ấn, phê duyệt, báo cáo mẫu phôi văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp; cập nhật dữ liệu văn bằng tốt nghiệp: Đã ban hành Quyết định số 85/QĐ-TCVT ngày 23/5/2023 về việc ban hành Quy định quản lý văn bằng, chứng chỉ, trong nội dung của Quy định quản lý văn bằng, chứng chỉ có thể hiện nội dung về in phôi, quản lý phôi và quản lý việc cấp văn bằng, chứng chỉ; Nhà trường đã cung cấp bản photo Công văn số 2509/SLĐTBXH-LĐGDNN ngày 17/9/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận về việc xác nhận mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi chứng chỉ đào tạo.

Về việc cập nhật dữ liệu văn bằng tốt nghiệp: Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra Nhà trường chưa có lớp trình độ trung cấp tốt nghiệp, do đó chưa tiến hành cập nhật dữ liệu văn bằng tốt nghiệp.

- Tổng số phôi bằng, chứng chỉ đã in

+ Từ năm 2017 đến hết năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

+ Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra: Năm 2022: In 255 chứng chỉ sơ cấp nghề; chưa in bằng trung cấp. Năm 2023: In 1.164 chứng chỉ sơ cấp nghề; chưa in bằng trung cấp. Năm 2024: Chưa thực hiện in bằng trung cấp và chứng chỉ sơ cấp.

- Tổng số phôi bằng, chứng chỉ đã sử dụng để cấp cho học sinh/học viên

+ Giai đoạn 2017 đến năm 2021: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

+ Giai đoạn 2022 đến thời điểm thanh tra: Năm 2022: Cấp 255 chứng chỉ sơ cấp nghề; chưa in bằng trung cấp. Năm 2023: Cấp 1.164 chứng chỉ sơ cấp nghề; chưa in bằng trung cấp. Năm 2024: Chưa thực hiện cấp bằng trung cấp và chứng chỉ sơ cấp.

- Tổng số phôi bằng, chứng chỉ hỏng: Không có.

- Tổng số phôi bằng, chứng chỉ còn lại chưa sử dụng: Không có.

- Quản lý việc in, cấp phôi bằng chứng chỉ.

+ Từ năm 2017 đến hết năm 2022: Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra.

+ Từ năm 2023 đến thời điểm thanh tra: Thực hiện theo Quyết định số 85/QĐ-TCVT, ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Việt Thuận về việc Ban hành quy định quản lý văn bằng chứng chỉ. Có lập sổ cấp chứng chỉ sơ cấp năm 2022 và 2023.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những quy định về việc chấp hành các quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp Nhà trường đã thực hiện được**

1.1. Đã thành lập Hội đồng quản trị các nhiệm kỳ 2016 – 2021, 2023-2028; Hiệu trưởng hiện tại của nhà trường đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 Luật Giáo dục Nghề nghiệp.

1.2. Tại thời điểm thanh tra 49/49 giáo viên của Nhà trường đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo.

1.3. Đã xây dựng, thẩm định và ban hành 10 chương trình đào tạo, trong đó: Trình độ trung cấp 05 chương trình và trình độ sơ cấp 05 chương trình.

1.4. Giai đoạn năm 2022-2024: Đã Xây dựng quy chế tuyển sinh; Thành lập Hội đồng tuyển sinh; Đã ban hành thông báo tuyển sinh; Đã thực hiện báo cáo công tác tuyển sinh và phương hướng tuyển sinh năm sau.

1.5. Từ năm 2023 đến thời điểm thanh tra: Đã ban hành quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên.

1.6. Từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra: Đã ban hành các Quyết định về việc thành lập Hội đồng thi, kiểm tra, kết thúc môn học, thi tốt nghiệp và Công nhận tốt nghiệp hệ trung cấp, sơ cấp.

1.7. Về việc quản lý, sử dụng sổ, ghi chép biểu mẫu quản lý đào tạo từ năm 2023 đến thời điểm thanh tra: Đã ban hành quy định về biểu mẫu và sử dụng biểu mẫu, hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp chính quy đúng theo quy định tại thông tư số 23/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Đã ban hành quy chế đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên đúng theo quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều thông tư số

42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp và Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên. Việc ghi chép sổ, biểu mẫu quản lý đào tạo từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra đầy đủ các nội dung.

1.8. Về việc in ấn, phê duyệt, báo cáo mẫu phôi văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp từ năm 2022 đến thời điểm thanh tra: Đã ban hành Quyết định quy định quản lý văn bằng, chứng chỉ, in phôi, quản lý phôi và quản lý việc cấp văn bằng, chứng chỉ; Đã báo cáo mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi chứng chỉ đào tạo về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

## **2. Những quy định về việc chấp hành các quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp Nhà trường chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

2.1. Không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra đối với một số nội dung trong đề cương thanh tra.

2.2. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 không tổ chức họp định kỳ theo quy định tại khoản 3, Điều 11, Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.3. Tại phần căn cứ của Quyết định số 01/QĐ-TCCNDL ngày 30/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch, Nhà trường căn cứ Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp là không đúng quy định.

2.4. Từ khi thành lập đến nay Nhà trường chưa thực hiện việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để thực hiện hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Nhà trường chỉ thuê cơ sở vật chất của Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh Ninh Thuận sau đó tiến hành việc đào tạo, không xây dựng cơ sở vật chất. Do đó, Nhà trường đã có hành vi không bảo đảm diện tích đất sử dụng tối thiểu đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

2.5. Nhà trường đã đào tạo ngành chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp mà không đảm bảo các phòng chức năng theo quy định tại phụ lục số 98a (Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BLĐTBXH ngày 08/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), do đó Nhà trường đã có hành vi không bố trí đủ số lượng phòng học lý thuyết, phòng thí nghiệm, phòng, xưởng thực hành, thực tập, cơ sở sản xuất thử nghiệm để tổ chức đào tạo đối với từng ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp.

2.6. Nhà trường chưa trang bị đầy đủ thiết bị đào tạo tối thiểu quy định tại phụ lục số 98a (Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BLĐTBXH ngày 08/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) đối với ngành chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp.

2.7. Về cán bộ quản lý từ năm 2023 đến thời điểm thanh tra, còn tồn tại một số trường hợp chưa đảm bảo tiêu chuẩn, cụ thể: Bà Mai Thị Thanh Hoa có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm ngữ văn được bổ nhiệm làm Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và bà Nguyễn Ngọc Trúc có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề được bổ nhiệm làm Trưởng phòng Tổ chức hành chính là không đúng theo quy định tại điểm b, Khoản 3, Điều 24 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.8. Về đội ngũ nhà giáo: Năm 2022, Nhà trường không có nhà giáo cơ hữu là không đảm bảo theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ).

2.9. Tại Khoản 2, Điều 4 Quyết định số 05/QĐ-TCCNDL ngày 11/3/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với nhà giáo Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch thể hiện thời gian giảng dạy trong một năm của nhà giáo là 32 tuần là chưa đúng theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 4 tại Thông tư 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.10. Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn để nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động của nhà giáo là không đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 15 tại Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 14, Điều 2, Thông tư số 28/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

2.11. Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch tuyển sinh theo quy định tại khoản 2, Điều 14, Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.12. Nhà trường đã tổ chức tuyển sinh các ngành đào tạo: Y học cổ truyền, Dược, Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Văn thư hành chính, Pháp luật, Thư viện – Thiết bị trường học, Công nghệ ô tô khi chưa đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với ngành đào tạo là không đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 19 Luật giáo dục nghề nghiệp.

2.13. Trong năm 2023, Nhà trường đã tuyển sinh vượt quy mô được cấp mà không đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp các ngành nghề sau: Ngành chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp 106 người vượt quy mô 56 người, chiếm tỷ lệ 112% so với quy mô được cấp; Nghề trang điểm nghệ thuật (kỹ thuật trang điểm, cắt tóc) trình độ sơ cấp vượt quy mô 70 người, chiếm tỷ lệ 140% so với quy mô được cấp; Nghề nghiệp vụ bếp trình độ sơ cấp 668 người vượt quy mô 568 người, chiếm tỷ lệ 568% so với quy mô được cấp; Nghề nghiệp vụ pha chế trình độ sơ cấp 241 người vượt quy mô 141 người, chiếm tỷ lệ 141% so với quy mô được cấp.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG**

Bà Lý Nguyệt Bình – Phó Chánh thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Trưởng đoàn thanh tra theo Quyết định số 84/QĐ-TTSLĐTBXH ngày 06/6/2024 của Chánh thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 104/BB-VPHC vào ngày 08/7/2024, đối với 03 hành vi vi phạm hành chính tại mục 2.4; 2.5 và 2.13 phần III của Kết luận. Đồng thời Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã thực hiện các bước theo quy trình thủ tục chuyển hồ sơ vi phạm hành chính của Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để xử phạt vi phạm hành chính theo đúng thẩm quyền.

## V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận yêu cầu Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch thực hiện các kiến nghị như sau:

1. Đối với một số nội dung theo đề cương thanh tra mà Nhà trường không cung cấp được hồ sơ cho Đoàn thanh tra, Nhà trường chịu hoàn toàn trách nhiệm về những sai phạm (nếu có) trong việc chấp hành các quy định pháp luật về giáo dục nghề nghiệp trước pháp luật.

2. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định tại khoản 3, Điều 11, Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3. Ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 01/QĐ-TCCNDL ngày 30/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch đúng theo quy định tại Thông tư 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

4. Trang bị thiết bị đào tạo ngành chăm sóc sắc đẹp trình độ trung cấp đảm bảo đầy đủ thiết bị đào tạo tối thiểu quy định tại phụ lục số 98a (Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BLĐTBXH ngày 08/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

5. Hiệu trưởng Nhà trường ban hành các quyết định thôi giữ chức danh đối với bà Mai Thị Thanh Hoa - Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và bà Nguyễn Ngọc Trúc - Trưởng phòng Tổ chức hành chính. Đồng thời, Nhà trường tổ chức rà soát các trường hợp là Phó Hiệu trưởng, Trưởng khoa đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2, Điều 20 (đối với Phó Hiệu trưởng) và khoản 4, Điều 22 (đối với Trưởng khoa) Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Bố trí đầy đủ nhà giáo cơ hữu đảm bảo theo quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b, Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ).

7. Ban hành quyết định sửa đổi nội dung của Khoản 2, Điều 4 Quyết định số 05/QĐ-TCCNDL ngày 11/3/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch về việc ban hành quy định chế độ làm việc đối với nhà giáo Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch đúng theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 4 tại Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

8. Xây dựng kế hoạch giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, thực tập tại doanh nghiệp hoặc cơ quan chuyên môn để nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động của nhà giáo đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 15 tại Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 14, Điều 2, Thông tư số 28/2022/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

9. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh hằng năm đúng theo quy định tại khoản 2, Điều 14, Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

10. Nhà trường chỉ được tuyển sinh, tổ chức đào tạo các ngành, nghề khi đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo đúng quy định tại khoản 2, Điều 19 Luật giáo dục nghề nghiệp.

11. Đối với các hành vi vi phạm hành chính tại các mục 2.4; 2.5 và 2.13 phần III của Kết luận, đề nghị Nhà trường nghiêm túc thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận này, Trường Trung cấp Công nghệ và Du lịch phải thực hiện các kiến nghị tại Phần V (trừ mục 11) và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện (gửi kèm tài liệu chứng minh) đến Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (địa chỉ: Đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận). Đồng thời đề nghị Nhà trường thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở Nhà trường ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Đề nghị Văn phòng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện việc đăng tải công khai Kết luận thanh tra này trên trang thông tin điện tử của Sở, ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại khoản 1, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Giao Phó Chánh Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc Nhà trường thực hiện Kết luận thanh tra này, tổng hợp báo cáo kết quả khắc phục và tham mưu xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Trường TC Công nghệ và Du lịch (t/h);
- Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Giám đốc, PGĐ (T.Đ.Long);
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, HSTT.

NTVT\_15b

